

Số: 01/KH-UBND

Sơn Kim 1, ngày 04 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Kế hoạch hành động số 84/KH-UBND ngày 23/3/2019 về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chỉ thị 08/CT-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh về tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và ban hành văn bản 379/STTTT-CNTT ngày 21/5/2018 về việc thực hiện Chỉ thị 08/CT-UBND của UBND tỉnh;
- Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
- Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Hương Sơn về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Hiện đại hóa nền hành chính, tập trung xây dựng chính quyền điện tử nhằm xây dựng một chính quyền hiện đại, chuyên nghiệp đáp ứng công việc đề ra.
- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian vừa qua, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về phát triển Chính quyền điện tử xã.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) được xử lý trên môi trường mạng.
- 100% cán bộ, công chức xã xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng;
- 100% lãnh đạo xã ứng dụng chữ ký số.
- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.
- 100% cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách xã được đào tạo và sử dụng máy tính, Internet trong công vụ; cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đạt chuẩn nghiệp vụ theo quy định.
- 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.
- Tối thiểu 50% thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.
- Tối thiểu 50% tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC được đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

2.2. Mục tiêu về phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống kết nối Internet, hệ thống máy tính, máy in, máy Scan đảm bảo phục vụ hoạt động của cán bộ, công chức; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, kết nối chia sẻ dữ liệu.
- Mua sắm 01 máy tính xách tay phục vụ hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến bảo đảm phục vụ tối đa nhu cầu giao dịch của người dân và cơ quan nhà nước.
- Mua mới 02 bộ máy vi tính để thay thế những máy vi tính đã quá cũ, không đáp ứng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức.
- Trên 80% hệ thống thông tin của xã được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Cài đặt 80% máy tính cho cán bộ, công chức bằng phần mềm virus bản quyền nhằm để bảo vệ an toàn thông tin, dữ liệu máy tính.

2.3. Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức trong ứng dụng công nghệ thông tin.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức.

- Tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho Quản trị Trang thông tin điện tử, Ban Biên tập Trang thông tin điện tử.

- Tiếp tục đào tạo kỹ năng, truyền thông về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các kênh giao dịch với Chính quyền trên môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp trong toàn xã.

III. CÁC GIẢI PHÁP

1. Quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công nghệ thông tin; Tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử; quán triệt thực hiện Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND, ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

2. Mua sắm thêm cơ sở vật chất phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3. Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm: phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cán bộ công chức tham gia tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả TTHC cho người dân, doanh nghiệp; phần mềm nền phục vụ công tác quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo; phần mềm nền đánh giá cán bộ công chức; ứng dụng trên phần mềm nền CSDL; Hệ thống quản lý tài liệu điện tử

4. Nâng cấp trang thông tin điện tử của xã thành hệ thống hoàn chỉnh.

5. Hướng tới sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích trong giải quyết TTHC.

6. Tham gia đào tạo công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức.

7. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến kinh phí thực hiện đầu tư hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin năm 2022 (*Phụ lục kèm theo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá và Thông tin

Tham mưu cho lãnh đạo xã các vấn đề liên quan đến cải thiện hệ thống cơ sở vật chất nhằm đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo hoạt động của cán bộ, công chức và sự đồng bộ.

Đề xuất những giải pháp, chương trình cần thiết trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã quyết định.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT trên địa bàn xã.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Chủ trì phối hợp với công chức Văn hoá – xã hội cân đối kinh phí để mua sắm cơ sở vật chất phục vụ phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin; tạo điều kiện ưu tiên bố trí kinh phí và cấp đủ kinh phí cho lĩnh vực văn hóa, thông tin.

3. Công chức Văn phòng – thống kê

Chủ trì phối hợp với công chức Văn hoá - Thông tin và các bộ phận liên quan đẩy mạnh chương trình cải cách hành chính tạo cơ sở cho ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước.

Phối hợp với công chức Văn hoá -Thông tin thực hiện phổ biến các chương trình nâng cao nhận thức, phổ cập Công nghệ thông tin và Internet cho cán bộ công chức, cán bộ không chuyên trách xã.

4. Các bộ phận liên quan: Tư pháp, địa chính, công an, quân sự.

Chủ trì hoặc phối hợp với các bộ phận khác chủ trì, thực hiện việc ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin được phân công; Áp dụng các hoạt động về ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin trong kế hoạch hoạt động thường xuyên của bộ phận.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm 2022 của xã Sơn Kim 1. Yêu cầu các bộ phận liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa – thông tin;
- Các Phòng: TC-KH; Nội vụ;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT, VH-TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thư

PHỤ LỤC
DANH MỤC DỰ KIẾN ĐẦU TƯ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHÍNH QUYỀN SỐ NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2022 của UBND xã)

TT	Các nội dung thực hiện	Dự trù kinh phí (ĐVT: Đồng)	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1	Đầu tư thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công nghệ thông tin của xã	50.000.000	Công chức văn hóa – xã hội	Mua mới 3 máy tính, 01 máy in và một số cơ sở vật chất ứng dụng công nghệ thông tin khác
2	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia đào tạo nghiệp vụ Quản trị Trang thông tin điện tử cho cán bộ chuyên trách xã; - Tham gia tập huấn Ban biên tập Trang thông tin điện tử xã. - Tham gia tập huấn Dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức xã. 	3.000.000	Văn hóa và Thông tin xã	
3	Tài liệu tuyên truyền Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho người dân, doanh nghiệp.	3.000.000	Văn hóa và Thông tin xã	
4	Hỗ trợ kinh phí cho Ban biên tập trang thông tin điện tử xã	5.000.000	Phòng Văn hóa và Thông tin	
Tổng kinh phí:		61.000.000		
Bằng chữ: Sáu mươi một triệu đồng				